



VIỆN VIỆT-HOIC

BAN SỬU- NHA VIỆT-NAM

Giảng-khoa : NHÀ-CÔNG VE LỊCH-SỬ VIỆT-NAM

Phụ trách : Giáo-sô Trần Gia-Phùng

TIẾT 13 NHÀ HOÀ, NHÀ HẬU TRẦN và MINH THUỐC

I.- Nhà Hoà(1400-1407)

1.- Hoà Quy Ly (1400)

Niên hiếu: Thanh Nguyên

Le Quy Ly lên làm vua, đặt niên hiếu là Thanh Nguyên, nhà quốc hiếu từ Nhà Việt thành Nhà Ngu, lấy lại hoi Hoá tức Hoà Quy Ly, truat Trần Thiệu Nê làm Bảo Ninh Nêi Võng mà không giết, vì Thiệu Nê là cháu ngoài của Quy Ly. Quy Ly trôilại hoi Hoá là hoi toátiên của ông. Theo Quy Ly, toátiên hoi Hoá là ngôoi nôiic Ngu của Nêi Thuân (trò vì 2256-2208 tr. C.N.) nên ông mới đặt quốc hiếu là Nhà Ngu. (1)

Vô lên ngoài (canh Thìn, 1400), Hoà Quy Ly đặt chôi lieim phong sôicac loạ bí mã kiem tra các quan lại, keihay ngôoi dôi viec loi viec hai của dân chúng, nênieu chanh quan lại và chính sách. Tháng 8 cùng năm, nhà Hoà toáchôi thi Thái hoi sinh, lấy nô20 ngôoi trong nôicoumôo nhân vật rất nổi tiếng sau này là Nguyễn Trãi.

Khi con dôi triều Trần, Hoà Quy Ly nêicoisang kiem phát hành tiền giấy, không vì không nôic dân chúng ôa chuông, vàcoileichính ông cũng thấy nhiều bất tiện trong việc phát hành, bảo quản tiền giấy nên khi vô lên ngoài, Hoà Quy Ly trôilại tiến bảng nông và cho nêic tiên Thanh Nguyên thông bảo. (2)

Trong năm này, vua Chiêm Thành là La Ngai (Jaya Simhavarmadeva) tôitrain; con là Ba Ních Lai (Vrasu Indravarmadeva, trò vì 1400-1432) lên kếngiệp. Nhân cô hoả vua Chiêm mới cảm quyeen, Hoà Quy Ly côi Nôa Mã dân thuy quân và Trần Tung dân bô binh nánh Chiêm Thành. Bô binh nêi dioc theo triên núi bô luoxôneen, gây thiêt hai, phải trôilui nên việc nánh Chiêm Thành lán này không thành.

Lúc bảo giô Minh Thái Toá (trò vì 1368-1398) tôitrain năm 1398 (màu đen), giao ngoài bảu lại cho cháu ních toá là Minh Huệ Nêi (trò vì 1399-1403), vì cha của Huệ Nêi là hoang thái tôi Tiêu nêiqua nôi.

Nêiphong ngôo viec nhà Minh viec dân ly do nhà Hoá là nôinhà Trần mà táic công nôic ta, Hoà Quy Ly nêi thán trong truyeen ngoài cho con thôilà Hoà Hân Thôông chôi không cho con trôông là Hoà Nguyễn Trông, vào tháng chăp năm canh Thìn (năm 1401), rồi lên làm thái thôông hoang. Quy Ly chôi Hoà Hân Thôông vì Thôông là con của Quy Ly với Huy Ninh công chúa, con gái của Trần Minh Tông, nghĩa là Hân Thôông là cháu ngoài của hoi Trần, gôi Nghe Tông, Dê Tông bảng cầu, và là anh em côcầu với Phe Nêi và Thuân Tông.

2.- Hoà Hân Thôông (1401-1407)

Niên hiếu: Thiệu Thanh (1401-1402), Khai Nêi (1403-1407)

a) Nôitrô: Nêitang công ngân sách triều nêinh, Hoà Hân Thôông quy nêinh lại các loai thuế Thuê thuyeen buôn chia làm ba hâng nhất, nhì, ba. (3) Thuế ruộng đặt và thuế nêinh nếu sôa nô lai cho hoi ly hân. Nêim thuc này viec buôn bản, nhà Hoá nêinh giatrô tiên giấy, ban phát cân, thôic, thông, nêi.

Năm 1401 (tân tĩ), triều nêinh cho lập sôhoả moi ngôoi tô2 tuoi trôileên nêi phải vànguyên quân ghi tên vào sô. Nêinăm vông dân sô viec tuyeen lính nôic đêđang và nông hân. Nêigiô hân thelôic của con cháu nhà Trần, Hoà Hân Thôông đặt ra phep giô hân gia nô tuy theo cấp bảc của moi ngôoi mà nôic dung nhiều ít gia nô khác nhau, sôthô nôic sung công.

Năm 1404 (giáp thán), phep thi côi nôic táng thêm moi ky là ky thi viec chôi và toáin. Côi3 năm moi ky thi hông, năm sau thi ôi bô Lêi ngôoi nêo trung tuyeen nôic lôa chôi bôđung, năm tiếp theo thi hoả, ai trung tuyeen nôic sung vào thái hoi sinh. Năm này côi170 ngôoi nôic trung tuyeen không chôi kôp thi hoả thì quân nhà Minh xâm lăng nên không toáchôi thi tiếp nêi.

NhaÛHoà cho ñoàng thuyên ñình saít, ñaít hieáu thuyên la"taít löông coála" [thuyên chôi löông thöic], ñoàng thöic chaít la thuyên chieñ ñeáphong bì quañ Minh (1404). Trieäu ñình tuyeñ choin ñoàng ngöoái thöi kheo, taít ngheá gioái, sung vaò lam viec coàng, söá chöa cheátao khí gioái, quañ dung trang bì cho quañ ñoái (1405). Cung trong ñaím ñaáy, Hoà Hain Thöông cho ñaíp thanh Ña Bang (Sôn Taáy) ñeáphong thuichöng laí quañ Minh tömáit Tuyeñ Quang tieñ xuöng Thang Long.

b) Ngoái giao:

* Vôí Chiêm Thanh: NhaÛHoà muoán tìm möá chieñ thang öüphöông nam ñeácung coàngai vang trong nööc. Ñaím 1402 (ñhaím ngoi), Hoà Hain Thöông sai ÑoáiMañ cam quañ ñanh Chiêm Thanh lañ nöá. Vua Chiêm la Ba Ních Lai cóicaáu la BoáiÑieñ xin ñoàng ñaít Chiêm Ñoàng (Thang Binh, Quang Nam ngay nay) ñeácáu hoá. Thöông hoàng Hoà QuyíLy khoàng chöu, ñoái theím ñaít CoáiLuý (Tö Nghía, Quang Ngái ngay nay). Vua Chiêm ñanh chöu. NhaÛHoà laáy ñaít Chiêm Ñoàng va CoáiLuý chia thanh 4 chaù **Thang, Hoa, Tö, va Nghía**, ñaít chöic an phuisöiloá Thang Hoa ñeá cai trò, cho döái ñaín vaò khai khai sinh söng. Mieñ nui non thöông nguöñ cuá vung ñaáy nööc gioí la trañ Tañ Ninh. Tröoíc ñaáy, khi vua Chiêm Thanh la CheáBoàng Nga töitran ñaím 1390, con la CheáMa NoáiÑaíNan bì cööp ngoái. Cheá Ma NoáiÑaíNan phaít chay sang Ñaí Vieít tí ñaín, ñaáy nööc Hoà Hain Thöông cóilam CoáiLuý Thöông Hau, va giao cai quañ hai chaù Tö va Nghía ñeáchieu tap khuyeñ ñuñgöoái Chiêm.

Chiêm Thanh caù cöu vôí nhaÛMinh. NhaÛMinh göi chín chieñ thuyên sang giup Chiêm Thanh. Ñaím 1403 (quýmúi), Hoà Hain Thöông sai ÑoáiMañ va Phaim Nguyeñ Coái sang ñanh Chiêm Thanh lañ nöá. Boá binh bao vaáy kinh ñoái Chiêm Thanh la ÑoáiBan (vung Binh Ñinh ngay nay) trong 9 thang mákhoàng hai nööc thanh, heít löông thöic, ñanh phaít keo veá Phaim Nguyeñ Coái cam thuy quañ ñi ñoàng bieñ vaò gap chieñ thuyên quañ Minh. Töông Minh buoíc Nguyeñ Coái phaít rút quañ.

* Vôí Trung Hoa:

Lúc Hoà Hain Thöông leñ ngoái, HueáÑeácon taít vì. Hain Thöông sai söisang nhaÛMinh ñoái rañg döng hoi nhaÛ Trañ tuyeít töi; Hain Thöông laáy **danh nghía chaù ngoái** quañ lyicöng viec trong nööc. HueáÑeábañ lo giaít quyét ñoàng chuyeñ ñoái boáñeñ chöa ñaíñoàng ñeáñ viec nööc ta.

Nguyeñ tröoíc kia, khi trò vì, Minh Thái Toáiphong cho caic con lam vôöng, trañ ñhieñ ñoàng khu vôic chung quanh Trung Hoa, coá binh quyén riéng ñeáche chöi cho chính quyén trung ööng. Minh HueáÑeáthi hanh chính sách ngöoíc lai. Öñg muoán tap trung quyén hanh veátrung ööng, möu tröivañgieít hai cai phiéñ vôöng. Vua nööc Yeñ teñ la Leá öüphia baít Trung Hoa, con trai thöi cuá Minh Thái Toáiva la chui cuá Minh HueáÑeá töic giañ ñoái leñ chöng HueáÑeá Yeñ Vôöng Leála möá ngöoái coítai cam quañ, ñanh thang vaò kinh ñoái Kim Laing (Nam Kinh ngay nay), la ñoái HueáÑeá röá töimình leñ lam vua töic Minh Thanh Toá(trò vì 1403-1424).(4)

Minh Thanh Toála möá ngöoái raít tham voing, luoñ luoñ muoán banh tröoing theá löc ra caic mieñ phucáiñ Trung Hoa. Öñg göi Döông Boá sang nööc ta, tham döixem thöicoicon con chaù nhaÛTrañ, va löi thö cuá Hoà Hain Thöông coiñung söi thaít hay khoàng? Viec lam ñaáy cuá nhaÛMinh la möá ñon tám lyichieñ gay chia reít trong hang nguótrieäu ñình lúc baáy gioái taó cô hoái khuyeñ khích con chaù hoi Trañ cung cai gioái voñ baít mañ vôí chính sách cai töic cuá Hoà QuyíLy tiep tuíc chöng ñoái nhaÛHoà Hain Thöông phaít sai söisang nhaÛMinh ñeá ñaíp töic cam ñoan cuá caic quan vieñ va boála trong nööc, nhañ chuyeñ Hain Thöông trình baý lañung söi thaít. NhaÛMinh lieñ phong cho Hoà Hain Thöông lam An Nam Quoc Vôöng cuoái ñaím quýmúi (1403).

Bang giao Vieít Hoa cang ngay cang cang thang vì nhaÛMinh tìm cách xañ lañg Ñaí Vieít ñeáñ haich sách ñuñ ñieäu. Do Chiêm Thanh khieäu ñaí sau khi ÑoáiMañ ñem quañ ñanh Chiêm Thanh, ñaím 1404 (giáp thañ) Minh trieäu cóisöigiasang Ñaí Vieít hoi viec ñaáy. Hain Thöông phaít cho ngöoái ñem leávaít sang nhaÛMinh giaít thích va cáu hoá.

Cung trong ñaím ñaáy (1404), Trañ Khang, möá ngöoái ñaítöng thöng ñoàng vôí Chiêm Thanh, dung ñoàng boá troñ sang kinh ñoái Trung Hoa, ñoái teñ la Trañ Thieám Binh, töi söng laicon cuá Trañ NgheáTöng,(5) töicáiñ Hoà QuyíLy cööp ngoái nhaÛTrañ va ñoàng löi trañ tình cuá Hoà Hain Thöông la döái trañ ñoàng thöi xin nhaÛMinh ñem quañ qua ñanh nhaÛHoà

Minh Thanh Toá sai LyüKyú sang nööc Vieít tham döi LyüKyú ñeáñ Thang Long, ñi hoi khai ñoái, röá voá va veá nööc. LyüKyú phuc trình söi thaít ñoàng gì xaít ra öütrieäu ñình Ñaí Vieít. Ñaím 1405 (á ñaú), nhaÛMinh sai ngöoái sang yeu caù trieäu ñình Ñaí Vieít traít lai ñaít Loé Chau, voñ la ñaít cuá chaù Tö Minh (ñay thuoc Quang Taáy), bì Ñaí Vieít saíp ñaíp tröoíc ñaáy. Hoà QuyíLy ñoàng boá traít lai 59 thoñ vung ñaáy cho Trung Hoa.(6)

Lo ñaí nhaÛMinh seí xañ lañg Ñaí Vieít, vaò cuoái ñaím 1405, nhaÛHoà ñaíttrieäu tap taít caic an phuisöi (ñoàng ñaú caic lö) veátrieäu hoái hoíp cung caic quan ñeábañ keáhoách ñeáñ hoá hay ñeáñ ñanh. Hoái ñghö ñoái ñeáñ hai yúkieñ traít

ngôic nhau: một nhóm xin nănh, một nhóm xin hoă. Lúc nôi taitōing quoc, nōng nău triêu nănh, laHoàNguyeñ Trōng, con nău của HoàQuyLy nôi: " *Toi không sô nănh, chă sô long đăn coi theo hay không maithoă.*"(7) HoàQuyLy thiến ve yikieñ này.

3.- NhaHoasuip nōa(1407)

a) NhaMinh xăm lăng:

Khi nhaMinh chăt văñ veñhōng toăgiaic của Thiêm Bình văñhōng phăt hieñ của LyKy HoàHăi Thōng gōi bieñ qua nhaMinh nănh loă, văñxin nōi Thiêm Bình ve lam vua. Năm 1406 (bính tuăt) Minh Thanh Toă sai tōing Hăi Quan nēm năm ngăñ quăñ hoă tōing Trăñ Thiêm Bình ve nōic. Hăi Quan đōng quăñ ôi bieñ giōi, chă cho một vieñ tōing teñ Hoang Trung tieñ qua cōi aĩ. Hoang Trung bô quăñ Việ chăñ lai vaobao văñ ôi Chi Lăng. Hoang Trung nănh giao Trăñ Thiêm Bình cho quăñ Việ, năñnōic tōi do trōiveñnōic. Thiêm Bình lieñ bô HoàHăi Thōng ra leñh giệ chăt. HoàHăi Thōng cōi Trăñ Cung Tuic căm nău phăt boă sang Trung Hoa bieñ baich ve sô giaitruic của Trăñ Thiêm Bình. Phăt boă bô nhaMinh giōi lai không cho ve.

Thăng 9 năm nôi Minh Thanh Toă cōi con la thăi phoi Thanh quoc công **Chu Năng** lam năi tōing, cung hai phoi tōing la **Trōng Phui** vă **Moă Thanh** nēm quăñ sang xăm lăng nōic ta bang hai hōing. Trōic khi qua bieñ giōi, Chu Năng bô beñh tōi trăñ, Trōng Phui nōic cōi leñ thay. Trōng Phui nī tōi Quăng Tăy, vă aĩ Pha Luỹ (hay Ba Luỹ, tōic aĩ Nam Quan, thuoc Lăng Sôn). Moă Thanh nī ngăi Văñ Nam, vă aĩ Phui Lănh (thuoc Tuyeñ Quang).

b) Trăñ Nă Bang:

Sau khi văñ Năi Việ, Trōng Phui vă Moă Thanh hoă quăñ ôi Baich Hăc (Sôn Tăy, giōi Phui Thoi vă Vănh Phuc), nōa ra chieñ bai "**Phu Trăñ dieñ Hoă**", phăt hōch ke toă nha Hoă phao tin se lăp con chău nha Trăñ leñ lam vua, vă việ leñ nhōng tăm văñ, thăi trōi sōng. Việ lam này ít nău găy hieñ quai vì lúc nôi văñ con nău ngōi tōing nhōi nha Trăñ, nōng thōi cūng cōi nhōng ngōi băt măñ vôi chăñ saich căi căch của nha Hoă nēñ long đăñ cūng nhō long quăñ bô nao nūng vă chă reñ. Cōi ngōi năi boi hăng ngūi nău hăng quăñ Minh.

Thăng 12 năm bính tuăt (qua năm 1407), quăñ Minh tieñ xuōng thanh Nă Bang (Sôn Tăy), một nōi luy nōic HoàHăi Thōng cho xăy năm 1405 (ăi đău) năi baio ve Nōng Nōi (Thăng Long). Trōng Phui vă Moă Thanh chia nhau hai măt tăñ công Nă Bang. Khi quăñ Việ dung voi phăñ công, quăñ Minh dung hoă phăñ băt lai. Voi sô lōi baichăy. Thanh Nă Bang thăt thui nōa nēñ việ thăt thui Nōng Nōi

c) Trăñ Moă Phăm:

HoàNguyeñ Trōng, nēm quăñ chăñ ngōi Minh ôi sōng Moă Phăm (Moă Hoăñ, Hăi Nam ngăy nay), nhōng bô thua phăt lui ve cōi Muoñ Hăi (Giao Thuy, Nam Nănh). Quăñ Minh trăñ theo, Nguyeñ Trōng phăt lui ve cōi Năi An (Nam Nănh). Quăñ Minh không hăp phong thoă vung này, nău ngōi nău yeñ, nēñ quăñ Minh lui giōi cōi Hăm Tōi (Nōng An, Hōng Yeñ).

d) Trăñ Hăm Tōi

HoàNguyeñ Trōng đăñ quăñ ra nănh Hăm Tōi lai thăt bai. HoàQuyLy vă HoàHăi Thōng cung căc quăñ boi chăy vă Thanh Hoă. Trong trăñ Hăm Tōi an phui sô Baç Giang la **Nguyeñ Hy Chu** bô quăñ Minh băt, năi măng năic Trōng Phui la giăc tăñ baio, bô Phui sai ngōi giệ nī.

e) NhaHoă bô băt:

Quăñ Minh nưoă theo. Hai beñ găp nhau ôi Loă Giang, một phăñ lōu của sōng Măi (Thanh Hoă). Quăñ nha Hoă thua nōa. HoàQuyLy cung hai con chăy vă Ngheñ An. Quăñ Minh băt nōic QuyLy ôi cōi bieñ KyLa (huyeñ KyAnh, Hăi Tănh), vă băt Hăi Thōng ôi nui Cao Voing (huyeñ KyAnh, Hăi Tănh), cung toăn boă gia nănh hoi Hoă vôi một sô quăñ lai. Quăñ Minh không giệ chă con HoàQuyLy mă chă giăi ve Trung Hoa. Trong sô nhōng quăñ lai bô giăi theo gia nănh HoàQuyLy, cōi **Nguyeñ Ông Long**, tōic **Nguyeñ Phi Khanh**, thăñ phui của Nguyeñ Trăñ.

Nha Hoă năb chăñ nha Trăñ, căm quyeñ tōi 1400 nēñ 1407, truyeñ nōic hai nôi vua. Trōic này, vì theo quăñ năñ chính thōng trong chă nōi quăñ chui nău sô lăi năi năi kich HoàQuyLy. Đău sao HoàQuyLy la một trong nhōng nha căi trô căp tieñ của lōch sô nōic ta. Ông năi cōi nhōng căi căch năng ke măng nay, đău năi bōic qua thōi năi đăñ chui văñ con la bai hoi quy giăi cho nhōng nha căi trô, ví dui văñ năi căi căch ruōng năñ. Văñ năi này văñ con la một băt tăm năñ giăi, chă cōi chăñ quyeñ năi giăi quyeñ thōi năng cho giōi nōng nghiēp, một thanh phăñ đăñ sô lōi lao trong xăi hoă Việ Nam tōi trōic cho nēñ nay.

II.- NHAHAU TRAN (1407-1413)

1.- Gian Nùng Nê (1407-1409)

Niên hiệu: Hồng Khánh

a) Gian Nùng Nê khởi nghĩa:

Sau khi nãnh thắng nhà Hoà Trưng Phái và Mộc Thạnh ở nình tình hình, tách các cai trị, rồi trở về Trung Hoa, giao quyền lại cho Lôi Nghê và Hoang Phục. Lúc bấy giờ con của Trần Nghiê Tông tên **Quyên** ở lại ở Yên Mô (Ninh Bình). (8) Dưới thời nhà Trần, Quyên được phong Gian Nùng Võông. Qua nỗi nhà Hoà Gian Nùng Võông được cải phong là Nhà Nam Quan Võông. Khi quân Minh nãnh bắt gia nình Hoà Quyên Ly, Nhà Nam Quan Võông chạy đến Yên Mô (Ninh Bình), được Trần Triều Cô nệm quân theo giúp. Nhà Nam Quan Võông tới xông lại Gian Nùng hoang nãnh tháng 10 năm nình hồi (1407), nổi nghiệp nhà Trần, mối cuộc kháng chiến chống quân Minh.

Trong khi nổi một toán hạo ở Nông Triều là **Phạm Chân** khởi binh ở Bình Than (Chí Linh, Hải Đông), lập **Trần Nguyệt Hoale** làm chúa, (9) tới gọi lại quân Trung Nghĩa. Cả hai đều bị quân Minh nãnh bắt ngay. Tan quân của hoi vào Nghe An theo Gian Nùng Nê

Quân Minh cũng đến tấn công Yên Mô Gian Nùng Nê thua, chạy vào Nghe An. Tại đây ông được một câu quan là **Nặng Tắt** giúp sức. Tắt nguyện làm phó quan ở Thanh Hoa. Khi nhà Hoale mất, người Chiêm Thanh tái chiếm Thanh Hoa, cướp phá Hoale Châu. Quân Minh không giải quyết được tình hình biên giới Việt Chiêm, liền giao cho Nặng Tắt làm nãnh trị châu Hoale Châu, chống nhau với Chiêm Thanh. Quân Chiêm Thanh thua phải rút về

Nổi tin Gian Nùng Nê vào Nghe An, Nặng Tắt liền giải viên quan người Minh, nệm quân đến hợp đội quyền Gian Nùng Nê Nặng Tắt giải con gái cho vua Gian Nùng. Gian Nùng phong Nặng Tắt làm quốc công, cùng nhau mưu tính việc kháng Minh.

Theo quân của Gian Nùng Nê càng ngày càng mạnh. Nhà vua cho bắt giải những viên quan nãnh nãnh hàng nhà Minh là Trần Thúc Giao, tri châu Diên Châu và Trần Nhật Chiêu, tri châu Nghe An. Tháng 6 năm mậu ty (1408), Nặng Tắt nệm quân nãnh Phạm Thế Càng, một câu quan nãnh nãnh hàng quân Minh và nổi người Minh cho giữ chức tri phủ Tân Bình (Quảng Bình ngày nay). Nặng Tắt bắt nổi Phạm Thế Càng ở cửa biển Nhật Lệ rồi giải nãnh.

b) Mộc Thạnh trốn qua Nãi Việt:

Tin Gian Nùng Nê khởi nghĩa và thắng thế càng ngày càng mạnh, về đến triều nình nhà Minh. Vua Minh cử Mộc Thạnh nệm binh vào quân, theo nổi Văn Nam tiến sang nổi ta. Mộc Thạnh cùng Lôi Nghê hoá quân ở vùng Boale (huyện Phong Doanh, Nam Ninh, gần Ninh Bình).

Gian Nùng Nê cùng Nặng Tắt tới Ninh Bình đến nãnh Boale vào tháng 12 năm mậu ty (qua năm 1409). Gian Nùng Nê tới cam trong thục quân. Trần chiến diễn ra dờ dờ tới trời nãnh chiều tối. Quân Minh thua chạy, Lôi Nghê bị giải, Mộc Thạnh trốn thoát về Thanh Coale (tức gọi là Thanh Caich, huyện Y Yên, Nam Ninh).

c) Sai lầm của Gian Nùng Nê

Gian Nùng Nê quyết nình tiếp tục tiến quân tràn ra nãnh Nông Nô (Thanh Long), nhờ Nặng Tắt nãnh nghề quyết hãnh binh giải con sót tại vùng này, nãnh nãnh bị tập hạo, nãnh thời nổi hoá quân các nổi về nổi nổi nổi tổng tấn công. Yếu khác nhau giữa hai ông bị người khác xuy nãnh. Hoale quan Nguyễn Quyên cùng với hoi sinh Nguyễn Mông Trang nổi riêng với Gian Nùng Nê rằng: "[Nặng] Tắt và [Nguyễn] Cảnh Chân chuy nãnh quyền, bảo đưng người này, cả chức người khác, nếu không liệu sớm nãnh, sau này khoi long mả che phủ nổi." (10) (Nguyễn Cảnh Chân là câu quan nhà Hoà về theo với Gian Nùng Nê). Gian Nùng Nê tin lời. Một hôm, vào tháng 2 năm kyi sôu (1409), Gian Nùng Nê nãnh thuy nãnh Hoang Giang (Hải Nam), mỗi hai ông Tắt và Chân đến hợp, rồi cho người giải nãnh.

Này là một sai phạm trầm trọng của Gian Nùng Nê vì lúc nổi thế quân nãnh lên, coi thế nãnh nãnh người Minh ra nổi nổi, lại tới mình hãnh lấy mình, giải mất những người tài giỏi, gây chia rẽ nổi boale

2.- Trung Quang Nê (1409-413)

Niên hiệu: Trung Quang

a) Trung Quang Nê khởi nghĩa:

Con của Nặng Tắt là **Nặng Dung**, con của Nguyễn Cảnh Chân là **Nguyễn Cảnh Di** bắt binh vì chuy nãnh phủ thân của hoi không làm gì mà vào cõi bị giải, nhờ vì quyền lợi toả thõng của toả quốc, hai ông nãnh tìm cách khác nãnh tiếp tục tranh nãnh giành nãnh lập. Hai ông bị Gian Nùng Nê nệm quân bắt boale (góc Thuần Hoale) về Thanh Hoale, nổi **Trần Quyên Khoach** vào nam, lập lên làm vua ở huyện Chí La (sau này là La Sơn, Nghe An) vào tháng 3 năm kyi sôu (1409) nổi Trung Quang Nê (11)

Trung Quang Ñe la con của Main Võong Trañ Ngac. Trañ Ngac la con của vua Trañ Nghe Toing, va la anh của Gian Nõnh Ñe. Trung Quang Ñe goi Gian Nõnh Ñe bang chui. Thoi nha Trañ, Trung Quang Ñe lam nhap noi thu trung, moi choi quan noi. Trung Quang Ñe dung Nguyen Suy lam thai phoi. Nguyen Canh Di lam thai baio, Ñang Dung lam ñoing binh chõong soi, va Nguyen Chõong lam tö mai.

b) Gian Nõnh Ñe bõ bat:

Luc baý giõ Gian Nõnh Ñe ñoing quañ õi thanh Ngõi Thien (Hong Yen), noi coi to mo của nha Trañ. Trung Quang Ñe sai Nguyen Suy ña nhap up, bat ñoic Gian Nõnh Ñe ño va Nghe An. Trung Quang Ñe toñ Gian Nõnh Ñe leñ lam thai thõong hoang, thõng nha löc löõng, cung cam quañ khai Minh.

Ve phía nha Minh, ñoic tin Moic Thanh thua, Minh Thanh Toã giao Trõong Phui lam toing binh, Võong Hõu lam phoi toing, cam quañ sang coi. Trõong Phui gap Gian Nõnh Ñe õi Hai Hoing (Hai Dõong). Gian Nõnh Ñe thua chay ñeñ Myi Lõong (Sõn Taý) thì bõ bat vaõ thang 7 nam kyisõu (1409). Quañ Minh giai Gian Nõnh Ñe va Kim Lang, kinh noa nha Minh.

c) Trung Quang Ñe lui va Nghe An:

Ñang Dung giõ coi Ham Tõi (Hong Yen). Thuý quañ của ngõõi Minh tañ cong manh meõ thang 8 nam noi Ñang Dung chõng coi khoing noi, phai rút lui. Ñoic tin nay, Trung Quang Ñe ñang ñoing quañ õi Binh Than (Chí Linh, Hai Dõong) rút va Nghe An.

Thang 5 nam canh dan (1410), Trung Quang Ñe cung Nguyen Canh Di tieñ ra ña nhai Hoing Chau (Hai Dõong), phai ñoic ñaõ quañ của ñoã ñoã ngõõi Minh lai Giang Haõ, tieñ thang ra chieñ lai Binh Than. Nhieu thoã hao õi cai ñoã phõong noi ñaý ve theo khai ñoing, ñõng vi khoing coi soi cha huy thõng nhañ ñeñ õi hõp va ñe ña ña trañ khi quañ Minh tañ cong. Trung Quang Ñe phai ñaõ quañ trõi va Nghe An.

Sau khi ñaý lui Trung Quang Ñe va Nghe An, vaõ ñaõ nam tañ maõ (1411), ngõõi Minh ra leñ ñaõ xa cho ñaõ chung yeñ õi lam añ. Vua Minh ra ñui noi rang cha coi moã ñõõi gaý ra toã aic, con tram hoì thì chaing toã tình gi, khueñ cai quañ ñoã phõong ñeñ bieñ ñoã loã, hõp taic voi ngõõi Minh señ ñoic trong thõong.

d) Trung Quang Ñe cau hoã:

Thang 9 nam tañ maõ (1411), Trung Quang Ñe sai Hoã Nghieñ Than va Bui Noã Ngoã sang Trung Hoa xin phong toic. Vua Minh giao cho Hoã Nguyen Trõng (con của Hoã Quy Ly), ñang lam quan tai trieu ñinh nha Minh, dung tình coi coi hoì chueñ trong ñoic. Hoã Nghieñ Than thua heã cho Nguyen Trõng nghe, con Bui Noã Ngoã thì lam thinh. Minh trieu hoã heñ se cho Trung Quang Ñe lam boi chieñ sõi Giao Cha, con Hoã Nghieñ Than lam tri phui Nghe An. Khi sõi ñoã ve ñoic, Trung Quang Ñe nghe Bui Noã Ngoã thua lai, nghi ngõ Hoã Nghieñ Than coi ñi lam phai, lieñ bat gieñ.

Thang 6 nam nhañ thin (1412), Moic Thanh va Trõong Phui ñem quañ ña nhai Nghe An. Ñang Dung va Nguyen Suy gap quañ Minh õi Yen Moã (Ninh Binh). Löc löõng quañ Viet yeu theã cai hai õng ñeñ phai dung thueñ boi chay. Trõong Phui tiep tuc tieñ quañ, Trung Quang Ñe ña thay quañ mình coi thua luõn, lieñ cung cai toing rút vaõ Hoã Chau thang 4 nam quyit (1413), coi ñeñ cuoi cung phía nam ñoic Viet luc noi.

Tõi Hoã Chau, Trung Quang Ñe goi Nguyen Bieñ ñi sõi ra Nghe An gap Trõong Phui cau hoã. Trõong Phui khoing chõu, bat gieñ Nguyen Bieñ, roã keõ quañ xuong Thuañ Chau (vung Quang Trõ va bac Thõa Thien ngay nay). (12)

e) Trung Quang Ñe ña ña trañ:

Thang 9 nam quyit (1413), Ñang Dung va Nguyen Suy phuc binh õi õing Thai Gia. (13) Ñang ñeñ, Ñang Dung ña nhap up Trõong Phui. Ñang Dung nhaý leñ ñoic thueñ Trõong Phui, ñõng khoing bieñ roing õõi ñeã bat. Phui trañ xuong thueñ noi thoã than. Luc noi Nguyen Suy khoing tiep õng kõp. Trõong Phui thay quañ Viet ít, lieñ ñem quañ quay lai ña nhai Ñang Dung. Oing thua phai boi chay.

Sau trañ nay, quañ Trung Quang Ñe bõ tan taic, rút vaõ roing añ trañ, khoing tap hõp lai ñoic löc löõng của mình. Ñang Dung va Nguyen Canh Di ñinh chay sang Xieñ La (Thai Lan ngay nay) ñeã cau vieñ, ñõng bõ chãñ bat. Nguyen Canh Di mang chõõ Trõong Phui, bõ y gieñ laý gan mañ. Trung Quang Ñe va Nguyen Suy cung lañ loõit bõ bat vaõ thang 12 nam quyit (qua nam 1414).

Thang 4 nam giap ngoi (1414), Trõong Phui sai ngõõi giai Trung Quang Ñe cung Ñang Dung, Nguyen Suy va Trung Hoa. Trañ ñõõng ñi, Trung Quang Ñe ña nhap xuong soing töi töi Ñang Dung nhaý theo. (14) Nguyen Suy bõ lính canh bat giõ lai ñoic. Nguyen Suy giai than thieñ voi teñ lính canh, ngay ngay ña nhai coi voi y. Roã moi hoã Nguyen Suy laý ban coi ña nhai cheñ vieñ lính canh, nhaý xuong soing töi töi.

Giãn Nônh Nêivai Trung Quang Nêivaisau nôôc nhông nhaiviet sôisap chung lanhaHau Trần. Giãn Nônh Nêilam vua tô1407 nê1409, con Trung Quang Nêitô1409 nê1413.

III.- MINH THUỘC

Sau khi tiêu diệt các cuộc kháng chiến, chiếm nôôc Nâi Viet, ngôô Minh thi hành chính sách thuộc nũa: biến Nâi Viet thành một quân của nhaMinh (tôi sáp nhập Nâi Viet vào Trung Hoa), thi hành chính sách nông hòa, vaitan lôt khai thác khai thác tại nguyên thiên nhiên của Nâi Viet. Nây laochuitrông nây tham vọng nhằm bành trông nêiquoc xuông phông Nam.

1.- NhaMinh biến Nâi Viet thành một quân của Trung Hoa

Hai xong thanh Nã Bang (tháng 12 bính tuất), vartiep tức tiến nánh gia nình nhaHoà vua Minh xuông chiêu nôit laotim kiến con cháu nhaTrần nêilap lam vua tháng 4 năm nình hôi (1407), nhông chàng coi ai chòu ra công tác với ngôô Minh. Vào tháng 6, nhaMinh quyết nình biến Nâi Viet thành quân Giao Chê, sáp nhập vào Trung Hoa. Tôchôc hành chành trung ôông gồm cói **Giao Chê nôachê huy sôuty, Thôa tuyền boáchính ty và Nêahình an sát sôuty**. (15) NhaMinh chia quân Giao Chê (Nâi Viet) thành 15 phui và 5 châu lớn nhỏ sau: phui Giao Châu, Bắc Giang, Lăng Giang, Tam Giang, Kiến Bình, Tân Yên, Kiến Xông, Phùng Hòa, Thanh Hòa, Trần Man, Lăng Sơn, Tân Bình, Diên Châu, NgheAn, Thuân Hòa; châu Thái Nguyên, Tuyền Hòa, Gia Hồng, Quy Hòa, Quảng Oai. (16)

NhaMinh nũa ngôô Trung Hoa sang năm giônông chôc vui quan trọng, vandung một mô soá ngôô Viet chòu công tác với hoi trong các chôc vui nũa phông. NhaMinh ra khôn kheiro trong viet thi hành chính sách cai trị. Khi con nạng nánh nhau với nhaHau Trần, nhaMinh ra lệnh cho quan lại phải khoan hồng với nhông ngôô chông nô. (17)

Đep xong nhaHau Trần, Trông Phui và Mo: Thành trôivên nôôc tháng 8 năm giap ngoi (1414), nhông lo ngai ngôô Viet tiếp tục nôit lên chông nô chính sách cai trị của mình, năm 1415 (at mùi) nhaMinh lai sai Trông Phui qua Nâi Viet lan thôiba, naim nánh chôc vui tran thuiquan Giao Chê. Năm 1417 (nình dau) vua Minh goi Trông Phui về nôôc vaicô LyiBan sang thay.

Năm 1419 (kyi hôi), LyiBan cho thi hành biện pháp **hoang sách** và **hoathiep** nêikiem soat dân chung nô bên Trung Hoa. Theo biện pháp này, ôuhai tang tai thanh phoá goi la **phông**, tai vung chung quanh thanh phoá goi la **tông** (hay sông), tai nong thôn goi la **lyi**. Mô lyi cói 110 ho (gia nình) do mô lyi trông nông nây. Môô ho la 1 **giap** cói mô giap thui nông nây.

Mô hoá giô mô **hoathiep** ghi roitea tuổi, quequan, soá nình trong hoá nung theo soá hoá khaú do nha cam quyền giô. Mô lyi phải lam mô quyền soá goi la sách, ghi roisô nình, soá nien dôa trên cân bân ho. Nây sách cói veô bân nôa cuô sách liêt kênông ngôô tan tại cô qua. Sách viet lam bôn bân: mô bân bìa vang goi la **hoang sách** nâp lên boá hoá ba bân kia bìa xanh nâ ôity boáchính sô, phui huyên, mô nôi mô bân. (18)

Vêathue máu năm 1414 nhaMinh nình rang mô máu ruông chê cói 3 saú, va mô hoá phải khai la 10 máu nê nánh theá. Mô năm, mô máu thu 5 tháng lua, nâ bá dau mô máu thu 1 lang tô, mô cân tô thu 1 tam lua. Năm 1415, nhaMinh lap các trông muô ven biển, kiem soat viet sản xuất và nánh theá muô. Ai buôn lau hay sản xuất lau nêu b phải nô nhau.

Vêaquân sô, vào nây năm bính than (1416), Trông Phui ra lệnh xet duya danh soáquan nô nũa phông (thoá quan). Ba nình thi laý mô ngôô lam lính. Soá nình cân côi theo ho. Tô Thanh Hòa trôivào, dân nình nông, mô ho nình môc la 3 nình. Tô Thanh Hòa trôivào, dân nình ít, mô ho 2 suat nình. Soá lính nũa phông nôôc tuyền, dung nê chia ni canh giô các nô.

2.- NhaMinh thi hành chính sách nông hòa

Khi gôi quân sang nánh Nâi Viet lan nây năm 1406, Minh Thanh Tô nũa ra ba chê dui liêt tiếp nê ngay 21-8-1406, 16-6-1407 và 24-6-1407 cân dân các tôông lan nhaMinh thi hành chính sách nông hòa vartiep viet vàn hoá nôôc Viet. (19)

Viet nây tiến lan nhaMinh bat hê nánh tại Nâi Viet nũa và Trung Hoa sôidung tuy theo khainang. Khi bat nôôc gia nình Hoá Quy Ly, ngôô Minh không giêt má chê gôi và Trung Hoa. Lyi dô chính la vì con của Hoá Quy Ly la Hoá Nguyên Trông cói biêt tại vakyô thua. NhaMinh chê nây Hoá Quy Ly và Hoá Hân Thông ni Quảng Châu, con phong cho Hoá Nguyên Trông lam quan ôu triêu nình nê giup nhaMinh chetao sung óng. (20) Ngôô Minh lung tìm nhông ngôô cói tai, thông minh, giô giang xuất chùng, thông kinh giô văn, hoic rong, quen thuộc viet quan, chô nêp

1. *Toan thō 2*, bản dịch tr. 199. *Công muc*, bản dịch tr. 676. Thời gian Nêi Thuân làm vua, ghi theo Trần Trọng Kim trong *Việt Nam sử lược*, *sđd.* tr. 575. Theo truyền thuyết, con của Ngu Yên là Vô Main, thuộc dòng vua Thuân, nước Vua Vôông nhà Chu phong cho ông là Trần, gọi là Hoai Công, sau dùng chổi Hoai làm roi.
2. Phạm Thắng, *Tiên tế Việt Nam*, Chùa Viên Giác, Hannover, Germany, 1989, tr. 34.
3. Hàng nhất, mỗi người chèo 5 quan, hàng nhì mỗi người chèo 4 quan, hàng ba mỗi người chèo 3 quan.
4. Minh Thành Tổ là một người này tham vọng, con tham vọng hôn cái Minh Thái Tổ. Chẳng những giành chính quyền của cháu, ông còn tột đỉnh chính cầm quyền ở nhà Minh. Ông gọi một hàm nội do hoàn quan Cheng Ho (Trình Hòa), người Hoa gọi là Hoai, thông lãnh qua tain những vùng xa xôi dọc bờ biển phía đông Phi Châu nhà nước các nhà cai trị ở đây phải triều cống.
5. Năm 1389 (canh ngọ) Chêi Bông Nga nếm quân nhà nước ta. Có một số người làm phản theo quân Chiêm. Khi Chêi Bông Nga tới trận, quân Chiêm rút lui, Trần Thuân Tông hai chiêu bắt tù tui các phản thần. Tò nhà Trần Nguyễn Ninh, thiếu bái Trần Tôn này xuống sông tui vãn. Bị nhà Trần Khang chạy sang Lào Qua (Ai Lao), theo ông Văn Nam lên kinh đô Trung Hoa, nói tên là Trần Thiêm Bình, xông dơi lai con của Trần Nghiê Tông. (*Công muc*, bản dịch tr. 735)
6. Lúc nội Hoai Quy Ly coi Hoang Hoai Khanh làm cai nhà sô (sôi cai nhà). Hoang Hoai Khanh giao cho Trung Hoa 59 thôn ở Cổ Lâu (Loi Châu). Trôi về triều, Hoang Hoai Khanh bỏ Hoai Quy Ly quôitrich nhà giao nhà quai nhiều. Ngoài ra, khi nhà Minh coi quan nhà cai trị, Hoai Quy Ly ngắm sai người nhà phòng nhà thuộc nội giết chết.
7. *Công muc*, bản dịch tr. 738.
8. *Việt Nam sử lược* phiên âm là Quy Ly. Hai bản dịch của *Toan thō* và *Công muc* đều phiên âm là Ngôi.
9. Các sách chính sử viết lại chuyện này, không cho biết Trần Nguyệt Hoai có phải là tông thất nhà Trần hay không? Ghi nhận để tìm hiểu thêm về nhà Trần này.
10. *Công muc*, bản dịch, *sđd.* tr. 753-754.
11. *Việt Nam sử lược* phiên âm là Khoaich. Hai bản dịch của *Toan thō* và *Công muc* đều phiên âm là Khoaing.
12. Khi Nguyễn Bieu ra đi, Trung Quang Nêi làm bài thơ tiễn biệt Nguyễn Bieu như sau:

"Mây vãn thō củi ngòi hoang hoa,
Trình trong rây nhai dồng khui ca.
Chieu phông mòi hang tō can kê
Voicau ngan daim tuyêt xông pha.
Tang bōng năi bâm long khi trêi
Không queithem cay tính tuoi giar
Viêt nôi: môt vai công ngoi ven,
Gac lai danh tieng doi lau xa."

Nguyễn Bieu nhà vua Nguyễn văn bài thơ của nhà vua:

"Tieng ngoc tui vang trôic beâ hoa,
Ngoing tai nong vong thuôithi ca.
Nôông mây voi kyilain lai trai,
Aï tuyêt côm mao thoi thoi pha.
Haimot cung tein long chí trêi
Boi mòi vang sai nui gan gar
Hoâ minh vai thieu tai chuyen nôi,
Dich loi ba ngan daim ngai xa."

Tang bōng : tang là gđ đầu, bōng là cđ bōng. Tang bōng hđ thì nghĩa là cung làm bōng gđ đầu, tên làm bōng cđ bōng; s nói chỉ lập công danh, gánh vác việc Cđ.

Không qu : gông và qu có Cđ tính càng già càng cay.

Gác lân : ký lân các, tên mđ cái gác do Hán Tuyên đđ lập ra, trong về tđ 11 công thần.

Hai bài thơ này, Đổng Quang Hàm trích trong *Nghĩa sĩ truyện* của Hoàng Trông. Hoàng Trông người Bình Lđ, huyện La Giang (Nhân Thđ, La Sơn, Hà Tĩnh), Cđ hoàng giáp năm 1499, thđ Lê Hiên Tông (trđ vì 1497-1504), làm quan Cđn chức Công các Lđ tá thđ lang. Hoàng Trông là cháu ngoài của Nguyễn Bđ. (Đổng Quang Hàm, *Việt Nam thi văn hđp tuyen*, Bđ Quốc Gia Giáo Dục, Sài Gòn, in lần thđ 8, 1962, tt 48-49.)

Trong *Nghĩa sĩ truyện*, tác giả Hoàng Trông kể thêm rằng: "Giac [Trông Phu] năi tiêt thet, nău môt nău ngòi mòi ong an nêi doi xet yoi ong. Ohg tui thi lay nui khoei hai mat, chaim vao giam mai nuot". (Hoang Trông, *Nghĩa sĩ truyện*, Đổng Quang Hàm trích dẫn, *Việt Nam văn học sử yếu*, Bđ Quốc Gia Giáo Dục, Sài Gòn, in lần thđ 7, 1960, tr. 279, chú thích số 5)

Trong lúc an, Nguyễn Bieu nhà vua làm bài "An coi nhà người" như sau:

"Ngoc thien tran tu năi nui mui,
Gia hao them coi coi nău ngòi.
Nem công chai phông con thua beo,
Thit gâu gan lai han kem tui."

*Ca loi Lo: Minh so cung moi,
 Vat bay thoithui troi hon moi.
 Kia kia ngon ngoit tay vai lon,
 Traing so nho Phan tieg nhe noi."*

(Nguyễn Khai Thuận, *Việt sử giai thoại*, tập 4, tái bản lần thứ 10, Nxb. Giáo Dục, TP HCM, 1999, tr. 66.)

- Ngoc thien tran tu, nem cong chai phoong, thot gau gain lai: tong ong gay troc dung nhe chenhong moin ah ngon.
- Ca loi Lo: Minh: Choi lay trong *Kinh thi* (Trung Hoa) tai viet vua nai yein cai soi giai
- *Vat bay thoithui* Dung choi trong *Kinh thi*, "*Hoi thoit thull* nghia lai "Co moin nau thoi ay". Yl chenh moin ah ngon.
- *Traing so nho Phan*: Phan Khoai lai voi tong cua Lou Bang (sau nay lai Hain Cao Toi tro vi 202-195 TCN, sang lap ra nai Hain, 202 TCN-220). Trong mot bo tiec oi Hong Moih, Hang Voi ninh giat Lou Bang; Phan Khoai lien song va xin cung doi. Phan Khoai voi uong rooi, voi ah het mot vai heo. Hang Voi thay Phan Khoai manh meikhaic thong, naih toi boi yinh giat Lou Bang.)

Nguyễn Biểu chàng không sợ hãi mà còn khảng khái nói nạp với Trống Phui. Trống Phui liền bắt giới Nguyễn Biểu. Nguyễn Biểu tức giận mắng Trống Phui rằng: "*Trong bụng toan tính việc naih chiêm nôc ngoi ta, ngoai mat lai phoi troong lai quan naih nghia, troc noi lap con chau hoi Tran, bay giot lai nat quan huyen, khong nhong coep boic cua cai, lai con giat hai naih dai, may that lai thang giac bao ngoic.*" Trống Phui sai ngoi giat Nguyễn Biểu. (*Công muc*, bản dịch, tr. 761.)

13. Song Thai Gia, coi sach viet Sai Gia. Theo loi chua cua boi *Công muc*, không biết song Thai Gia oi nau, nhong boi *Công muc* cung cho biet them theo *Minh soi vai Minh soi ky soi* của Co: Ong Thai, khi chép viet nay neu noi lai song Ai Toi tanh Quang Tro. *Vay co lai song Thai Gia lai song Ai Toi (Công muc*, bản dịch, tr. 762)
14. Cha con Nang Tat, Nang Dung nai het long phoi vua coi nôc. Nang Tat bi giat oan, nhong khong vi the mai Nang Dung nai chi. **Niem noi bat cua Nang Dung lai ong phan biet ro rang rang Gian Ninh Nhe naopham sai lam tram trong, giat cha cua ong, nhong khong vi sai lam nay cua nha vua (cua laih tu), ma ong quen ni ly tu ong phuc quoc ong nang heo nuoi.** Nang Dung van hang say tìm cách tiếp tục công cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc. Long trung liet của hai cha con Nang Dung lai mot tam goong sang cho hau the soi chung. Nang Dung nai nhe lai bai tho "Thuat hoai" that hung traing, noi leih yichí của mình:

*"The soi du du nai lai hay
 Voi cung thien nua nhap ham ca.
 Thoi lai noi nhe thanh cong di,
 Van khoi anh hung am hain na.
 Tri chui hou hoai phu nua truc,
 Tay binh vo lo vai thien hai
 Quoc thu vi phuc nau tien bach,
 Kyi noi long toan nai nguyet ma."*

Phan Ke Binh dịch:

*" Viet noi boi roi tuoi gia vay,
 Troi nat voi cung, mot cuoc say.
 Ban tien gap thoi leih cung de
 Anh hung loi boic ngaim cong cay.
 Vai khieng trai nat mong phoi chua,
 Giap gap song troi khoi vaich may.
 Thu traichoa xong nau naih bac,
 Goom mai boing nguyet biet bao ray."*

(Đông Quang Ham, *sđđ*. tt. 239-240)

15. *Toan tho*, bản dịch tập 2, *sđđ*. tr. 217. Theo thông kê của quan Minh vào cuối năm nay, khi chiêm nôc Nai Viet, ngoi Minh nai thu nôc: 48 phui chau, 168 huyen, 3.129.500 hoai 112 con voi, 420 con goa, 35.750 con trau boi 8.865 chiet thuyen. (Thông ke nay cho thay soi phui chau quai cao, không biết doi va nau.)
16. Nao Duy Anh, *Nat nôc Viet Nam qua cai noi*, in lai thoi hai, Nxb. Thuain Hoa, Hue 1997, tr. 163. (Nao Duy Anh can coi tren tai lieu *Thien hai quan quoc* của Trung Hoa.) Ngoai 15 phui tren nay, nam 1414, quan Minh nat them phui thoi 16 lai phui Thanh Hoa. Tuy nhien quan Minh không thoc soi cai tro vung nat nay, vi luc noi quan Chiem Thanh nhe chiem.
17. Sau nay lai chieu che của nai Minh vào giot nam mau tyi (1408): "*Con nghé boi do chung [nhong ngoi khong chiu phuc tung nai Minh] voi lai ngu muoi, hoac vi noi nghe boi bach, hoac bi kei manh bat ep, hoac bi boi gian doi doi viet khong the nong, tinh cung nang thong, neu nat loat bat toi cai tram thoc khong noi. Khi chieu tho nay toi, neu tha cho cai. Quan lai cai nha moih, quan dai thuoc nat Giao Che hay thei long chí naih của tram phai khoan hong thong xoi, choi lam rap riet, choi vo vet cua dai, het thay nhong viet khong can kip phai ngong boi cai"* (*Toan tho*, bản dịch tập 2, tr. 223.)
18. Chính sách nay do nai Minh áp dụng oi Trung Hoa toi nam 1381. (*Công muc*, bản dịch, tt. 779-780)

19. Phạm Cao Đông "Tôn nhân trong các cổ vật tại Việt Nam nên tham vọng bại quyền về văn hóa của Trung Quốc", nguyệt san *Theo Kyi* 21, số 130-131, tháng 2 & 3-2000.
20. **Hoà Nguyễn Trùng** coi tai về có khí, nãi chei tao nôiic sung thân công, nên khi bị bắt, ngôoi Minh không giết mai con trong đưng. Theo Lê Quyển Nôn trong *Văn nãi loaii ngôoi* mục "Vông niên loaii", trích dẫn sách *Có thui biêu năm*, Hoà Nguyễn Trùng hay Lê Trùng nôiic nhai Minh phong lam hoà boi thôông thô. Lê Quyển Nôn cung trích dẫn *Minh sôoi* nôi rang "*trong niên biêu của thai khanh (bây và quan to), coi nôi nên tên Lê Trùng lam binh boi thôông thô.*" *Minh sôoi* con chep rang: "*Nam Vinh Lai (1403-1424), vua Minh thân chinh Mai bac. Khi giac kep ap nên, ben nem thân sang của nôiic An Nam ra naih...*" (*Văn nãi loaii ngôoi* bản dịch của Phạm Vui và Lê Hiền, *Tôi Lôi* tại bain, Hoa Kyi tt. 238-239). Thân sang An Nam nôi nên ôi nây lai sung thân công do Hoà Nguyễn Trùng chei tao. Hoà Nguyễn Trùng con soạn sách *Nam ông mông luc*, viết về 31 nhai và nôi tiếng trong lịch sôoi nôiic nhai. Coi lê nhôoi Nguyễn Trùng mai Hoà Quyển Ly và Hoà Hân Thôông không bị giết, mai che bị nây nãi Quang Châu.
21. *Toan thô*, bản dịch tập 2, tr. 220.
22. Sau nây lai lnh của Minh Thanh Tôi gôoi các tôông Minh ngay 21-8-1406: "... Trôoi các sách kinh va bản in của naih Phat, naih laoi thì không tiêu huỷ, ngoài ra hết thay moi sách với văn tôi cho nên cai nhôông loaii [sách ghi chép] ca lyi dan gian, hay sách dạy trêi... môi manh chôi nêu phai nôt hét. Khap trong nôiic pham nhôông bia do Trung Quốc đông tôi xôa nên nay thì nêu giôoi gin can thân, con các bia do An Nam đông thì phai huỷ tat cai môi chôi chôi nêu con." (Phạm Cao Đông, *baii naidan*, tr. 54.)
23. * *Công mục*, bản dịch tt. 776-777, "Lôi chua". Khi chua nhô trên, các soạn giai boi *Công mục* đôia vào "Văn tích chí" trong *Lịch triêu hiên chôông loaii chí* của Phan Huy Chui
 * Trong phan liet kê trên nây, các sách về hình luật, niên lệ tuy Phan Huy Chui nêi tên tại giai lai các vua, thai ra lai do các quan soạn đôoi triêu các vua nôi. Ngoài ra, vài tại phạm hiên nay nêi tìm thay lai nôiic nhô *Khoai hô tap* của Trần Thái Tông, *Việt niên u linh tap* của Lyi Tei Xuyên, hoac con sot lai vài bai thô nhô của Trần Thái Tông, Trần Quang Khai...
24. Xaitac: "Xaitac lai nên thô thain thô nêa, "tac" lai nê thô thain baich coic. Ngôoi Trung Hoa tin rang dan nhô nêi nêi ôi nhô luia nêi aih, nên thien tôi va các vua chô hau nêu te thain xaitac. Nôiic con thì xaitac con, nôiic mat thì xaitac mat, nên khi các vua chô hau nem quan nêi lai nhau, xam chieim môi nôiic nao thì phai nên xaitac của nôiic nôi chôing tôi nôiic nôi nêi mat. Ve sau chôi "xaitac" coi nêi lai "quoc gia".
25. Nôi nhai Trần trôoi ve trôoi, dan Việt theo tục xam minh va cat toic.
26. *Tính lyi nãi toan*: Boi sách do Hoà Quang vâng lnh vua Minh soạn ra, nôi dung đôia vào hoic thuyet của các Nho sô nôi Tong viết ra.
27. Tam giang lai vung coi 3 sông Lôi Thao, Nêi nay lai vung Phui Thoi, Quang Oai.
28. Tôi ngôoi: hét sôic taii ngôoi.
29. Khoa liem: thue mai
30. Quan quaii niên liên: Quan: ngôoi không với; quaii ngôoi gôoi chôing; niên liên: nhôing kei không coi nêi ôi không trong cay vào nêi nôiic.
31. Trần Trọng Kim, *snd*. tr. 229. (Chui thich số 27, 28, 29 lai của Trần Trọng Kim.)